

Số: /KH-BQL

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Ban Quản lý
các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 22/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2025;

Ban Quản lý các khu công nghiệp xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Xác định nhiệm vụ Chuyển đổi số là trọng tâm, làm cơ sở đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của cá nhân, doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong hoạt động của cơ quan theo chủ trương, lộ trình, hướng dẫn của trung ương, của tỉnh và điều kiện thực tế tại cơ quan.

Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan dựa trên chuyển đổi số nhằm xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của cá nhân, doanh nghiệp thực hiện đầu tư dự án, các dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác Chuyển đổi số tại Ban Quản lý các khu công nghiệp; giúp toàn thể công chức, viên chức, người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan theo lĩnh vực được giao.

II. MỤC TIÊU

- 100% dịch vụ công trực tuyến có đủ điều kiện theo quy định được công bố áp dụng dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- 100% dịch vụ công trực tuyến có đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận.

- Tối thiểu 95% tổ chức, doanh nghiệp hài lòng đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- 40% số lượng doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan được cập nhật, thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- 90% trở lên máy tính của công chức, viên chức cơ quan được cài đặt phần mềm phòng chống, mã độc.

- Cử công chức, viên chức tham gia đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động chuyển đổi số

Người đứng đầu cấp ủy, Thủ trưởng cơ quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số của cơ quan, xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo của cấp ủy chỉ bộ, trong toàn hoạt động của cơ quan góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghệ số.

2. Thể chế số

Kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản, kế hoạch để triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và Tỉnh về phát triển, thúc đẩy các nhiệm vụ chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

3. Hạ tầng số

Tiếp tục duy trì kết nối và sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II tại cơ quan và đơn vị trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp.

4. Nhân lực số

Ban Quản lý các khu công nghiệp phân công 01 công chức phụ trách về công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại cơ quan.

Cử công chức phụ trách về công nghệ thông tin/chuyển đổi số tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin... nhằm đáp ứng đủ trình độ và kịp thời bổ sung các kỹ năng theo yêu cầu.

5. Nhận thức số

Ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 theo kế hoạch của UBND tỉnh.

Tuyên truyền, hướng dẫn đến công chức, viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

Duy trì, vận hành, khai thác và cập nhật tin bài, văn bản cho chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan.

6. Dữ liệu số

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Ban Quản lý các khu công nghiệp quản lý là “CSDL quản lý doanh nghiệp trong các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng” thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025 (theo Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh) để phục vụ công tác chuyển đổi số của ngành và của tỉnh.

Kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như đầu tư, doanh nghiệp, xây dựng...

Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; lưu Kho quản lý dữ liệu điện tử của doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

7. An toàn thông tin mạng

Ban Quản lý các khu công nghiệp tiếp tục phối hợp triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin tại cơ quan.

Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; giải pháp phòng chống mã độc quản trị tập trung; thực hiện chiến dịch rà soát mã độc và các cảnh báo theo hướng dẫn chỉ đạo của cơ quan chuyên môn.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho công chức, viên chức, người lao động. Triển khai, hướng dẫn, yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng.

8. Chính quyền số

Thực hiện một số nội dung có liên quan về chuyển đổi số trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng thuộc các lĩnh vực đầu tư, thương mại, đất đai, xây dựng, quy hoạch, lao động, môi trường.

Tiếp tục sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành để xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và 100% văn bản đi đều áp dụng chữ ký số trong toàn bộ quá trình phát hành, trao đổi văn bản với cơ quan Trung ương, UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương (trừ văn bản mật).

Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan; tiếp tục cung cấp thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của cơ quan theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

9. Kinh tế số

Triển khai các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về các chế độ, chính sách hỗ trợ sử dụng nền tảng Chuyển đổi số phục vụ các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

10. Xã hội số

Tổ chức lớp tuyên truyền, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số cho doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 22/KH-BQL ngày 31/3/2025 của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan để tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai các giải pháp, nền tảng Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp đang hoạt động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện việc thanh toán, chi trả các dịch vụ, mục sắm công cụ, dụng cụ, ... phục vụ hoạt động của cơ quan không dùng tiền mặt.

Tiếp tục phối hợp triển khai 02 mô hình của Đề án 06 được phân công tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh là Mô hình số 8 “Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà cho thuê, nhà ở trong khu công nghiệp” và Mô hình số 12 “Triển khai camera AI kiểm soát ra/vào tại khu công nghiệp”.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với doanh nghiệp

Đẩy mạnh công tác truyền thông về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số cho công chức, viên chức và doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thông qua các hình thức tuyên truyền như: xây dựng chuyên mục, tập huấn, hội thảo,... để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của ngành; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước

Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát TTHC, quy trình nghiệp vụ trong cơ quan nhà nước theo

hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ ứng dụng công nghệ số không phù hợp.

3. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Khuyến khích doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin

- Xác định đảm bảo an toàn thông tin là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của quá trình ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan.

- Cử công chức, viên chức phụ trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin phụ trách CNTT nhằm nâng cao năng lực, khả năng xử lý khi có sự cố xảy ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp Sóc Trăng chịu trách nhiệm quán triệt, tuyên truyền đến công chức, viên chức thuộc phòng và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của phòng.

2. Văn phòng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch này và rà soát, đề xuất mua sắm trang thiết bị phục vụ cho chuyển đổi số; tổng hợp, đánh giá, báo cáo định kỳ hàng quý (trước ngày 25 tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 25/6) và hàng năm (trước ngày 15/12) về kết quả thực hiện chuyển đổi số gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của Ban Quản lý các khu công nghiệp./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Nội vụ;
- Ban lãnh đạo;
- Các phòng;
- TT HT&DV KCN ST;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**